TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 –NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 10 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy ngày 10/02/2026 nguyên đơn anh Phạm Quốc G có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 100/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Quốc G, sinh năm 1985;

Căn cước công dân số: 03708550125xx

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã K, tỉnh Ninh Bình;

Trú tại: Thôn N, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Đinh Ngọc N - Luật sư Công ty L1 – Chi nhánh N3.

Bị đơn: Chị Lại Thị Hương N1, sinh năm 1985.

Căn cước công dân số: 0371850030xx

Trú tại: Thôn H, xã K, tỉnh Ninh Bình;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng N4; địa chỉ: Số B, L, phường G, TP Hà Nội do ông Phạm Toàn V – người đại diện theo pháp luật; người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn P – Phó Giám đốc Ngân hàng N5 chi nhánh Y, N.

- Ngân hàng C1; địa chỉ: A L, phường H, Hà Nội do ông Dương Quyết T – người đại diện theo pháp luật; Người đại diện theo ủy quyền lại là bà Lê Thị Thanh H – Giám đốc, Phòng C1, tỉnh Ninh Bình;

- Ông Phạm Trung Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị P1 sinh năm 1960; cùng trú tại: Thôn A, xã K, tỉnh Ninh Bình;

- Ông Lại Văn T1, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị N2, sinh năm 1962; cùng trú tại: Thôn H, xã K, tỉnh Ninh Bình;

- Chị Lại Thị Thanh H1, sinh năm 1984; trú tại: Xóm B, xã K, tỉnh Ninh Bình;

- Ông Phạm Văn L, sinh năm 1952 và bà Vũ Thị K, sinh năm 1952; cùng trú tại: Thôn A, xã K, tỉnh Ninh Bình;

- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1979; trú tại: Nhà B, khu tập thể A, xã N, Hà Nội;

- Chị Phạm Thị V1, sinh năm 1981; trú tạ: Trường T2, xã P, tỉnh Cà Mau;

- Chị Phạm Thị H2, sinh năm 1983; trú tại: Trường tiểu học xã N, xã S, tỉnh Lai Châu;

Anh Phạm Hưng H3, sinh năm 1983; trú tại: Thôn A, xã K, tỉnh Ninh Bình;

Người đại diện theo ủy quyền của bà K, anh C, chị V1, chị H2 và anh H3 là ông Phạm Văn L, sinh năm 1952; trú tại: Thôn A, xã K, tỉnh Ninh Bình;

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho nguyên đơn.

Về tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho anh Phạm Quốc G tiền tạm ứng án phí 13.300.000đ (mười ba triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005651 ngày 21/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình) và số tiền tạm ứng án phí 3.700.000đ (ba triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005722 ngày 23/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình) .

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 4-Ninh Bình.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Nhật Trung